

BÁO CÁO

Tổng kết 01 năm thi hành Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử

Thực hiện Công văn số 3634/BCA-C06 ngày 13/8/2025 của Bộ Công an về việc tổng kết 01 năm thi hành Nghị định số 69/2024/NĐ-CP, ngày 25/6/2024 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử (gọi tắt là *Nghị định số 69/2024/NĐ-CP*); UBND tỉnh Đắk Lắk báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI, TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN NGHỊ ĐỊNH SỐ 69/2024/NĐ-CP

1. Công tác triển khai thi hành Nghị định số 69/2024/NĐ-CP

- UBND tỉnh đã ban hành các văn bản: Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 14/01/2025 về cao điểm triển khai định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 07/8/2025 về kiểm tra, đánh giá an ninh mạng, an toàn các hệ thống thông tin kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và hệ thống định danh và xác thực điện tử năm 2025.

- Chỉ đạo Công an tỉnh ban hành 14 văn bản¹ triển khai, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thực hiện nhiệm vụ liên quan đến định danh và xác thực điện tử. Thành lập các tổ công tác, tiến hành kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc việc thu nhận, kích hoạt tài khoản định danh điện tử tại Công an cơ sở. Đồng thời, thông qua các cuộc họp giao ban định kỳ, Công an tỉnh tiến hành đánh giá kết quả triển khai công tác cấp tài khoản định danh điện tử, kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, nhân rộng những cách làm hay, sáng tạo nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ được giao.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 69/2024/NĐ-CP

- Chỉ đạo các sở, ngành, UBND cấp huyện (cũ), cấp xã tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật liên quan đến dữ liệu

¹ Kế hoạch số 226/KH-CAT ngày 23/05/2024 tổ chức Cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật về Căn cước, định danh và xác thực điện tử của Việt Nam” năm 2024; Kế hoạch số 19/KH-CAT-PC06 ngày 15/01/2025 cao điểm triển khai định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Kế hoạch số 91/KH-CAT ngày 05/3/2025 triển khai thi hành Luật Dữ liệu; Kế hoạch số 301/KH-CAT ngày 27/6/2025 mở đợt cao điểm 50 ngày đêm cấp định danh điện tử cho người nước ngoài; Công văn số 808/CAT-PC06 triển khai giải pháp ứng dụng định danh, xác thực điện tử và nhận diện sinh trắc học phục vụ làm thủ tục lên tàu bay...

chuyên ngành, dữ liệu cá nhân và các tiện ích của tài khoản định danh điện tử nhằm nâng cao nhận thức của người dân, cơ quan tổ chức trong việc đăng ký cấp, kích hoạt tài khoản định danh điện tử. Trên cơ sở đó, UBND cấp huyện (cũ), cấp xã chỉ đạo đơn vị truyền thông tuyên truyền các nội dung có liên quan đến dữ liệu, nhất là dữ liệu cá nhân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu về căn cước và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác đang được xây dựng để tạo sự đồng thuận trong toàn xã hội.

- Qua 01 năm triển khai, địa phương đã biên tập, đăng tải trên 500 tin, bài, video, phóng sự liên quan đến công tác cấp tài khoản định danh điện tử trên các trang thông tin điện tử của tỉnh, Công an tỉnh, các sở ngành, địa phương và chia sẻ rộng rãi trên các nền tảng mạng xã hội. Qua đó tuyên truyền lợi ích của định danh điện tử, hướng dẫn người dân, cơ quan, doanh nghiệp đăng ký tài khoản định danh điện tử phục vụ cải cách hành chính, chuyển đổi số.

II. KẾT QUẢ THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH SỐ 69/2024/NĐ-CP

1. Về ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Trong kỳ báo cáo, UBND tỉnh Đắk Lắk không ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quy định về định danh và xác thực điện tử. UBND tỉnh đã tham gia ý kiến đối với các dự thảo văn bản, gồm: Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Định danh địa điểm; Dự thảo các Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết Luật Dữ liệu; Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dữ liệu quan trọng, dữ liệu cốt lõi; Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử; Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu quốc gia về định danh, xác thực và truy xuất nguồn gốc, hàng hóa.

2. Công tác thu thập, cập nhật, bổ sung thông tin công dân vào Cơ sở dữ liệu về cư trú; tích hợp thông tin vào hệ thống định danh và xác thực điện tử

- Hoàn thành rà soát, cập nhật trường thông tin mở rộng phục vụ làm giàu dữ liệu dân cư như rà soát cập nhật trạng thái thôi quốc tịch cho 448 trường hợp; cập nhật bổ sung số chứng minh nhân dân 9 số cho 2.138 trường hợp; hộ không chủ hộ 90 trường hợp...

- Phối hợp với các Sở liên quan như: Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Giao thông vận tải (cũ),...đẩy mạnh việc ứng dụng các tiện ích của tài khoản định danh điện tử, căn cước gắn chip vào đời sống xã hội, phục vụ nhu cầu của người dân trong các hoạt động khám chữa bệnh, thu nộp học phí không dùng tiền mặt, sử dụng tài

khoản định danh để đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tính đến nay, trên địa bàn toàn tỉnh có trên 2,8 triệu lượt người sử dụng thẻ CCCD đi khám chữa bệnh, hướng dẫn công dân tích hợp Sổ sức khỏe điện tử lên VNeID cho 640.843 trường hợp; 17.710 giấy chuyển tuyến; 44.854 giấy hẹn khám lại; đồng bộ thông tin trên 2,4 triệu thẻ BHYT còn hạn sử dụng vào thẻ CCCD/Căn cước.

3. Về kết nối, chia sẻ, khai thác và ứng dụng hệ thống định danh và xác thực điện tử

- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Đắk Lắk (Hệ thống iGate) và Cổng Dịch vụ công quốc gia đã kết nối, tích hợp SSO, công dân chỉ sử dụng một tài khoản và mật khẩu VNeID để đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Triển khai cập nhật Giấy chứng sinh, Giấy chứng tử, Giấy khám sức khỏe lái xe lên Cổng giám định BHYT phục vụ Đề án 06, trong đó: Có 31 cơ sở khám chữa bệnh cập nhật 34.787 dữ liệu Giấy khám sức khỏe lái xe lên Cổng giám định BHYT; 43 cơ sở khám chữa bệnh cập nhật 20.351 dữ liệu Giấy chứng sinh lên Cổng giám định BHYT; 37 cơ sở khám chữa bệnh cập nhật 365 dữ liệu Giấy chứng tử lên Cổng giám định BHYT.

- Triển khai rà soát, chuẩn hóa mã số thuế cá nhân để thực hiện cập nhật đầy đủ 03 trường thông tin: Họ tên, số CCCD/CMND, ngày tháng năm sinh đảm bảo việc đồng bộ khớp đúng với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Lũy kế đến ngày 31/7/2025 đã cập nhật thông tin và truy vấn là 361.552 người nộp thuế và khớp đúng với thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư là 264.127 mã số thuế.

- Về số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu:

- + Dữ liệu đất đai: Hiện nay, tỉnh đang quản lý dữ liệu không gian địa chính của 3,4 triệu thửa đất và dữ liệu thuộc tính của 1,92 triệu thửa, trong đó 1,25 triệu thửa đã được số hóa và liên kết hồ sơ quét, đạt 64,8%.

- + Dữ liệu người có công: Đã nhập dữ liệu người có công trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư 10.073/10.127 trường hợp.

- + Dữ liệu hộ tịch: Đến nay, tỉnh Đắk Lắk đã hoàn thành việc số hóa 3.189.083 dữ liệu hộ tịch từ sổ hộ tịch giấy lên Hệ thống hộ tịch điện tử của Bộ Tư pháp.

- + Rà soát, bổ sung, cập nhật thông tin về tàu cá đang có trên hệ thống, bao gồm các thông tin về cấp, cấp lại Giấy phép khai thác thủy sản; dữ liệu đăng ký

tàu cá (thông tin về chủ tàu, số CCCD/Căn cước, địa chỉ, số điện thoại...). Tổng số tàu cá đã cập nhật CCCD/Căn cước và số điện thoại trên VNF: 2.209/2.995 tàu cá (đạt 73,75%).

- Công tác làm sạch dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”: Đã hoàn thành 15/18 chỉ tiêu, đang thực hiện thường xuyên: 03/18 chỉ tiêu, trong đó: Sai cấu trúc số định danh cá nhân: 106 trường hợp; thiếu trường thông tin: 154 trường hợp; sai lệch thông tin giữa thuế và dân cư: 152 trường hợp.

- Công tác làm sạch dữ liệu căn cước can phạm để kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: Tính đến ngày 12/8/2025, đã rà soát 100% hồ sơ đối tượng, danh bản; đã làm sạch 90.169/95.504 thông tin đối tượng (đạt 94,41%); 118.989/122.367 thông tin danh bản (đạt 97,24%).

4. Về sử dụng định danh và xác thực điện tử vào phục vụ nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội; đấu tranh phòng, chống tội phạm, giữ gìn an ninh trật tự

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng Cơ sở dữ liệu dân cư, CCCD, định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên các lĩnh vực:

- + Lĩnh vực Ngân hàng: 57 tổ chức tín dụng (TCTD) và 39 tổ chức trung gian thanh toán (TGTT) đã triển khai ứng dụng thẻ CCCD gắn chip qua ứng dụng điện thoại; 63 TCTD đã triển khai ứng dụng thẻ CCCD gắn chip qua thiết bị tại quầy; 32 TCTD và 15 tổ chức TGTT đang triển khai ứng dụng VNeID.

- + Lĩnh vực Y tế: Số lượt khám chữa bệnh thành công bằng CCCD trên địa bàn tỉnh là 6.498.386 lượt trên tổng số 7.475.874 lượt tra cứu dữ liệu CCCD, số cơ sở khám chữa bệnh thực hiện tra cứu là 342/342 cơ sở, số lượng CCCD được đồng bộ với thẻ BHYT còn hiệu lực để đi khám chữa bệnh bằng CCCD là 2.497.915 trường hợp.

- Về triển khai các giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt và các giải pháp hoá đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền:

- + Hiện nay, tỉnh Đắk Lắk triển khai chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho 02 nhóm đối tượng là đối tượng người có công và đối tượng bảo trợ xã hội; đến nay, đã chi trả trợ cấp qua tài khoản cho người có công và thân nhân người có công với cách mạng là 12.473/17.849 người (đạt 69,9%), đã chi trả trợ cấp cho đối tượng bảo trợ xã hội là 41.191/70.800 người (đạt 58,18%).

+ Về triển khai phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong công tác chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: Tính đến ngày 31/7/2025 toàn tỉnh đã chi trả qua phương thức ATM đạt tỷ lệ 78,89% (trong đó chi trả lương hưu cho 41.073/67.633 người đạt tỷ lệ 60,73%, trợ cấp BHXH một lần cho 2.625/2.705 người đạt tỷ lệ 97,04%).

+ Triển khai các giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền đối với hộ, cá nhân kinh doanh: Đã triển khai cho 1.872 hộ kinh doanh đăng ký và cài đặt hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền (đạt tỷ lệ 227% so với chỉ tiêu do Cục Thuế giao), trong đó có 797 hộ đã thực hiện xuất hóa đơn với tổng số lượng hóa đơn là 48.206 hóa đơn, doanh thu 118 tỷ đồng.

+ Triển khai thực hiện nộp thuế, phí qua hình thức điện tử trên Cổng Dịch vụ công của cơ quan Thuế dành cho tổ chức, doanh nghiệp (eTax), Cổng Dịch vụ công quốc gia, ứng dụng thuế điện tử dành cho cá nhân (eTax mobile): Triển khai nộp thuế điện tử đối với doanh nghiệp trên 97%; triển khai, giao chỉ tiêu cài đặt, nộp thuế qua ứng dụng eTax Mobile đối với người nộp thuế là cá nhân, người nộp thuế là hộ kinh doanh đạt trên 90%.

+ Triển khai Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 30/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển thương mại điện tử, chống thất thu thuế, bảo đảm an ninh tiền tệ: Kết quả: Đến hết tháng 7/2025, trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đã có 4.756 lượt hộ, cá nhân kinh doanh kê khai doanh thu trên sàn thương mại điện tử với tổng số tiền kê khai nộp thuế là 15.995 triệu đồng.

- Nhóm phục vụ phát triển công dân số:

+ Tiếp tục triển khai thực hiện các kế hoạch thu nhận hồ sơ cấp căn cước, tài khoản định danh điện tử cho 100% công dân đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh. Kết quả đến nay đã thu nhận được: 707.800 hồ sơ cấp căn cước. Tổng số hồ sơ thu nhận cấp định danh điện tử 2.812.670 tài khoản; tổng số kích hoạt định danh điện tử: 2.114.198/2.548.654 tài khoản (đạt 82,95%), trong đó: Mức 1: 79.441 tài khoản; mức 2: 2.034.757 tài khoản. Thu nhận hồ sơ cấp 11.867 định danh điện tử tổ chức. Thu nhận hồ sơ cấp định danh điện tử cho người nước ngoài: 280 trường hợp, trong đó có 252/252 trường hợp người nước ngoài do PA08 cấp thẻ tạm trú, thẻ thường trú đang tạm trú tại địa phương (đạt 100%), vượt chỉ tiêu thu nhận thêm 28 trường hợp người nước ngoài do PA08 địa phương khác cấp thẻ tạm trú, thẻ thường trú nhưng đang tạm trú tại địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

+ Cấp Phiếu Lý lịch tư pháp: Đã tiếp nhận 11.718/14.861 hồ sơ qua VNeID (đạt 78,85%); đã tra cứu, xác minh, cấp phiếu: 9.938/11.718 hồ sơ (đạt 84,81%).

5. Công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu về định danh và xác thực điện tử

Công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu về định danh và xác thực điện tử được địa phương quan tâm, bố trí đầy đủ hệ thống nhà tàng thư, phòng lưu trữ, giá đựng tài liệu và các thiết bị như máy tính, máy in, máy scan phục vụ công tác lưu trữ, tra cứu hồ sơ. Việc tiếp nhận, phân loại, lưu trữ hồ sơ vào tàng thư; công tác phối hợp giữa các đơn vị, lực lượng trong và ngoài ngành được thực hiện thường xuyên nhằm cung cấp, khai thác thông tin liên quan đến định danh và xác thực điện tử phục vụ yêu cầu nghiệp vụ, phòng chống tội phạm.

6. Về công tác đơn giản hoá, cải cách thủ tục hành chính

- Tổng số thủ tục hành chính (TTHC) đang cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đắk Lắk, tại địa chỉ: <https://dichvucong.daklak.gov.vn/> cung cấp: 2.189 TTHC. Tỷ lệ triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình của tỉnh đạt 100% TTHC đủ điều kiện cung cấp toàn trình. Tính đến thời điểm hiện tại, tỉnh Đắk Lắk đã thực hiện đồng bộ hóa dịch vụ công trực tuyến toàn trình giữa Hệ thống iGate với Cổng Dịch vụ công quốc gia là: 588/858, đạt tỷ lệ 68,53% (các cơ quan, đơn vị đang rà soát để tiếp tục cập nhật trên Cổng Dịch vụ công quốc gia).

- Tiếp tục duy trì cung cấp 02 dịch vụ công liên thông khai sinh, khai tử. Triển khai tiếp nhận và giải quyết trả hồ sơ đăng ký thuế lần đầu, thay đổi thông tin đối với người nộp thuế là hộ gia đình, cá nhân qua Cổng Dịch vụ công quốc gia có kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia. Triển khai kết nối, trao đổi thông tin giữa cơ quan Thuế với Sở Nông nghiệp và Môi trường để tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả xác định nghĩa vụ tài chính qua hình thức điện tử.

- Tiếp tục rút ngắn thời gian giải quyết TTHC: Sở Tài chính đã thực hiện rút ngắn thời gian giải quyết 09 TTHC thuộc lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp² từ 03 ngày làm việc xuống còn 01 ngày làm việc; 05 TTHC thuộc lĩnh vực đăng ký

² Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh; Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh; Cập nhật, bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp; Đăng ký tạm dừng kinh doanh đối với doanh nghiệp; Đăng ký tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo đối với doanh nghiệp; Đăng ký tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh; Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh.

doanh nghiệp³ từ 03 ngày làm việc xuống còn 02 ngày làm việc (tại Công văn số 2908/STC-ĐKKD ngày 11/6/2025).

7. Về tổ chức bộ máy, đào tạo, bồi dưỡng và điều kiện bảo đảm hoạt động định danh và xác thực điện tử

- Thường xuyên quan tâm, tạo điều kiện và mở các lớp học, tập huấn nhằm nâng cao trình độ chính trị, pháp luật, nghiệp vụ, công nghệ thông tin cho cán bộ chiến sỹ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác được giao. Phân công cán bộ chiến sỹ có đủ trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác định danh và xác thực điện tử tại Công an cấp tỉnh, cấp xã.

- Công an tỉnh bố trí 46 điểm thực hiện nhiệm vụ cấp căn cước, định danh điện tử (Công an tỉnh: 02 điểm; Công an cấp xã: 44 điểm). 102/102 Công an xã có địa điểm tiếp công dân, được bố trí máy tính kết nối đến Hệ thống định danh và xác thực điện tử để tra cứu, xác định các trường hợp đã được phê duyệt nhưng chưa kích hoạt tài khoản định danh; trang cấp các thiết bị như máy tính, máy in, USB token cho Công an cấp xã thực hiện nhiệm vụ về định danh, xác thực điện tử.

8. Về công tác kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm về định danh và xác thực điện tử

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 07/8/2025 về kiểm tra, đánh giá an ninh mạng, an toàn các hệ thống thông tin kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Hệ thống định danh và xác thực điện tử năm 2025. Định kỳ 6 tháng, 01 năm, chỉ đạo Công an tỉnh tiến hành kiểm tra, hướng dẫn công tác quản lý cư trú, cấp căn cước, tài khoản định danh điện tử tại Công an cấp xã; chủ động phát hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác. Qua kiểm tra, chưa phát hiện và xử lý trường hợp nào vi phạm pháp luật liên quan đến định danh và xác thực điện tử.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ KẾT QUẢ THI HÀNH

1. Nhận xét, đánh giá

Qua 01 năm triển khai thực hiện Nghị định số 69/2024/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh bước đầu đã mang lại nhiều kết quả quan trọng, tỷ lệ người

³ Đăng ký đổi tên doanh nghiệp; Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp; Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính (trừ trường hợp việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính dẫn đến thay đổi cơ quan thuế quản lý); Đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân; Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân.

dân tiếp cận và sử dụng định danh điện tử được nâng cao rõ rệt (trên 80% người dân đủ điều kiện và doanh nghiệp được cấp tài khoản định danh điện tử), việc tích hợp thông tin, giấy tờ lên ứng dụng định danh được đẩy mạnh thực hiện nhất là trong các lĩnh vực thiết yếu của đời sống xã hội như y tế, giáo dục, vay vốn ngân hàng...góp phần thúc đẩy cải cách hành chính, chuyển đổi số. Công tác phối hợp giữa lực lượng Công an các cấp và các sở, ngành, địa phương tiếp tục được thực hiện chặt chẽ, phát huy hiệu quả, các mô hình điểm do sở, ngành, địa phương chủ trì có liên quan đến định danh và xác thực điện tử được duy trì và nâng cao, bước đầu đã mang lại hiệu quả.

2. Tồn tại, hạn chế

- Việc triển khai thực hiện các dịch vụ công thiết yếu còn gặp nhiều khó khăn do trình độ công nghệ thông tin của người dân và trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật còn hạn chế, sai lệch thông tin cá nhân trong các hệ thống, đặc biệt là đối với các địa bàn vùng sâu, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Việc triển khai chuẩn hóa mã số thuế, cập nhật CCCD cho người nộp thuế là Hộ gia đình, cá nhân và Tổ chức không liên thông cũng gặp nhiều khó khăn, chưa đồng bộ kịp thời.

- Một số trường hợp người tham gia BHYT được cấp thẻ CCCD gắn chip nhưng thông tin số CCCD sai cấu trúc giới tính, năm sinh dẫn đến không xác thực được với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

3. Khó khăn, vướng mắc

- Nguồn nhân lực chất lượng cao về chuyển đổi số ở các cơ quan hành chính nhà nước còn hạn chế cả về số lượng và chất lượng; công tác đào tạo, bồi dưỡng chưa chuyên sâu trong lĩnh vực chuyên ngành. Chất lượng, trình độ công nghệ thông tin, kỹ năng của cán bộ, công chức, viên chức chưa thành thạo, nhất là ở cấp cơ sở, dẫn đến gặp khó khăn khi hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk người đồng bào dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ 25,06%, trong đó người dân tộc Ê Đê chiếm đa số, có chữ viết riêng với nhiều ký tự đặc biệt, việc nhập các ký tự đặc biệt này cũng chưa có quy chuẩn dẫn tới mỗi người sẽ nhập khác nhau. Công dân người Ê Đê nộp hồ sơ dịch vụ công rất khó khăn vì thông tin Công dân khai trên Cổng Dịch vụ công không trùng khớp với Dữ liệu dân cư hiện có.

- Quy định của pháp luật có liên quan đến tích hợp, sử dụng các thông tin giấy tờ trên ứng dụng định danh điện tử còn chưa thống nhất, nhiều giấy tờ mặc dù đã được công dân tích hợp nhưng không hoặc chưa được cơ quan chức năng chấp thuận do vướng quy định của pháp luật. Bên cạnh đó nhiều thông tin đã được người dân thao tác tích hợp lên ứng dụng nhưng lại báo lỗi hoặc không hiển thị khi có yêu cầu xuất trình...

- Việc phổ cập định danh điện tử đến 100% công dân đủ điều kiện gặp nhiều khó khăn do người dân chưa có nhu cầu, một bộ phận người dân là người lớn tuổi, không có thiết bị thông minh như máy tính, điện thoại có kết nối mạng để thao tác đăng ký ứng dụng định danh điện tử. Bên cạnh đó, để đăng ký được tài khoản định danh điện tử người dân phải có số điện thoại chính chủ, tuy nhiên nhiều người sử dụng số điện thoại đã được đăng ký sẵn từ các nhà cung cấp hoặc mua đi bán lại nhiều lần nên không thực hiện được việc đăng ký... Việc cấp tài khoản định danh điện tử cho cơ quan, doanh nghiệp cũng gặp nhiều khó khăn liên quan đến phê duyệt, tra cứu các hồ sơ lỗi.

- Hiện tại trên địa bàn tỉnh có 44/102 xã, phường được trang cấp thiết bị cấp căn cước, định danh điện tử (chiếm tỷ lệ 43%), chưa đảm bảo theo chức năng, nhiệm vụ được phân cấp sau khi sắp xếp bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp.

IV. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Bộ Công an phối hợp với các bộ, ngành có liên quan nghiên cứu, tham mưu Chính phủ sửa đổi các quy định về định danh và xác thực điện tử cho phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay, trong đó cần tập trung bổ sung, luật hoá quy định chấp nhận việc người dân được xuất trình các giấy tờ đã được tích hợp trên nền tảng định danh thay cho các giấy tờ vật lý, đồng thời điều chỉnh các quy định về kết nối, chia sẻ, tích hợp dữ liệu trên nền tảng định danh cho phù hợp với Luật căn cước 2023.

2. Đề nghị Bộ Công an tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định bổ sung, thay thế Nghị định số 69/2024/NĐ-CP cho phù hợp với tình hình thực tế quá trình chuyển đổi số hiện nay, đặc biệt là cải tiến quy trình thu nhận, kích hoạt tài khoản định danh điện tử theo hướng đối với số công dân đã được cấp CCCD gắn chíp/CC thì không cần phải lên cơ quan Công an để thu nhận lại ảnh, vân tay để hạn chế việc người dân phải đi lại, đáp ứng đúng yêu cầu không cần phải khai báo lại thông tin đã được số hoá, bên cạnh đó đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân

tạo, công cụ hỗ trợ để người dân có thể sử dụng định danh điện tử một cách dễ dàng. Tiếp tục hoàn thiện giao diện, bổ sung thêm tính năng trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử, đơn giản hóa quy trình tự tích hợp giấy tờ tài liệu khác của công dân lên hệ thống từ đó sẽ thu hút được người dân tham gia.

3. Kiến nghị Cục C06 - Bộ Công an mở chức năng tra cứu dữ liệu dân cư toàn tỉnh cho Phòng PC06 Công an tỉnh (không cần chọn đến xã), cắt giảm điều kiện tra cứu để phục vụ công tác điều tra (do cơ quan điều tra chỉ cung cấp tên, năm sinh, tên cha, tên mẹ mà không đủ các thông tin họ và tên, ngày tháng năm sinh, số CMND, địa chỉ đến xã). Quan tâm, đề xuất trang cấp đầy đủ thiết bị phục vụ việc triển khai cấp căn cước, định danh điện tử cho Công an cấp xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ cho cán bộ trực tiếp thực hiện công tác thu nhận, kích hoạt tài khoản định danh điện tử để nâng cao trình độ đồng thời cũng tạo kênh để trao đổi, học tập kinh nghiệm, cách làm hay và tháo gỡ khó khăn vướng mắc phát sinh.

Trên đây là Báo cáo kết quả tổng kết 01 năm thực hiện Nghị định số 69/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử; UBND tỉnh Đắk Lắk báo cáo Bộ Công an biết, tập hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- C06 - Bộ Công an (để báo cáo);
- CT, các Phó CT UBND tỉnh;
- CVP, Phó CVP UBND tỉnh (đ/c Cao Như Khánh);
- TTCN&CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC (w.4b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Thị Nguyên Thảo